

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN P  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 23/2020/HSST  
Ngày 25-5-2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P - TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Vũ Thị Phụng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Khuyến  
Bà Trần Thị Thanh Miên

*Thư ký phiên toà:* Bà Vũ Thị Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà:* Ông Ngô Văn Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2020/HSST ngày 23 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 08/2020/TB-TA ngày 06 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Bá H**, sinh năm 1991 tại ĐăkLăk; HKTT: Thôn A, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước; Nghề ngH: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông V, sinh năm 1964 và bà L, sinh năm 1964; có vợ là Y, sinh năm 1995 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2014.

Tiền án: 02

- Bản án số 72/2013/HSST ngày 17/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập tuyên xử 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”;

- Bản án số 57/2015/HSST ngày 16/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập tuyên xử 07 tháng 03 ngày tù về “Tội cưỡng đoạt tài sản”.

Tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2019 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông V, sinh năm 1964

Bà L, sinh năm 1964.

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

*Vụ thứ 1:* Khoảng 09 giờ ngày 04/12/2019, Nguyễn Bá H hỏi xin bà L (mẹ ruột H), sinh năm 1964, trú tại thôn A, xã B, huyện P số tiền 20.000 đồng để mua thuốc lá, bà L không cho nên H vào giường nằm. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, H tiếp tục xin tiền, bà L không cho và nói H không chịu làm ăn. Khoảng 18 giờ, sau khi ăn cơm xong bà L lấy đồ đi tắm thì H tiếp tục xin tiền, bà L vẫn không cho và nói H “đầu không có não”. Nghe vậy, H đang đứng đối diện dùng chân trái đá mạnh một cái trúng vào hông sườn bên phải của bà L. Bà L đau, kêu cứu thì ông V (chồng bà L), sinh năm 1964 từ trong phòng chạy ra thuê xe đưa bà L đi cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 416/2019/TgT ngày 31/12/2019 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Bình Phước kết luận:

- Chấn thương vùng ngực tràn máu màng phổi đã phẫu thuật dẫn lưu màng phổi phải. Hiện còn tràn dịch màng phổi phải lượng ít.
- Sẹo đường rạch giữa bên ngực phải (ống dẫn lưu) kích thước (2 x 1,5)cm đóng vảy, đang lành sẹo.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 10%.

*Vụ thứ 2:* Trong thời gian ông V đi chăm sóc bà L tại bệnh viện, ông V giao cho H trông coi, quản lý nhà trong đó có chiếc xe mô tô nhãn hiệu wave, màu sơn đen - bạc, biển kiểm soát 93P2 - 249.54. Khoảng 20 giờ ngày 08/12/2019, H lấy xe mô tô trên do ông V đứng tên sở hữu mang đi cầm cố cho Lê Hoàng Hải, sinh năm 1994, trú tại khu phố 3, phường B, thị xã L lấy số tiền 4.000.000 đồng. Ngày 09/12/2019, ông V về nhà không thấy xe nên hỏi H thì H nói đã mang đi cầm cố. Ông V yêu cầu H đi chuộc xe về nhưng H không có tiền chuộc. Ngày 10/12/2019, ông V làm đơn tố giác H và đi chuộc lại xe mô tô trên. Ngày 11/12/2019, H đến Công an huyện P đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 74/KL-HĐĐG ngày 13/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P xác định tại thời điểm ngày 08/12/2019, xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 93P2-249.54 có giá trị là 13.020.000 đồng.

*Về xử lý vật chứng:*

Đối với xe mô tô Honda Wave, biển số: 93P2-249.54, đây là tài sản hợp pháp của ông V. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông V do không đề cập xử lý.

*Về trách nhiệm dân sự:* Ông V và bà L không yêu cầu về phân trách nhiệm dân sự.

Cáo trạng số 19/CTr-VKS ngày 23/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố Nguyễn Bá H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại

điểm d khoản 2 Điều 134 và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Bá H. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá H phạm tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên xử bị cáo Nguyễn Bá H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên xử bị cáo Nguyễn Bá H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 06 năm đến 07 năm tù.

Bị cáo Nguyễn Bá H không tranh luận.

Những người bị hại tranh luận: Ông V, bà L đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức ra hành vi sai trái của bị cáo, mong Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo mức án nhẹ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, Nguyễn Bá H khai nhận khoảng 18 giờ ngày 04-12-2019, H xin tiền bà L (mẹ ruột của H) để đi mua thuốc lá nhưng bà L không cho và nói H “đầu không có não”, H đã dùng chân trái đá mạnh vào hông sườn bên phải của bà L làm bà L phải đi viện cấp cứu.

Trong thời gian, ông V (bố ruột của H) đưa bà L đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước, H ở nhà trông coi, quản lý nhà nhưng đã tự ý mang xe mô tô loại Wave, biển kiểm soát 93P2-249.54 do ông V làm chủ sở hữu đi cầm cố để nhận 4.000.000 đồng từ anh Lê Hồng Hải, sinh năm 1994, tại khu phố 3, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Phước.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản người phạm tội ra đầu thú, kết luận giám định, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa về thời gian, địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Do bức tức bà L không cho tiền và bị nói không có nã nên vào khoảng 18 giờ ngày 04-12-2019, Nguyễn Bá H đã dùng chân trái đá vào hông sườn phải gây thương tích cho bà L với tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên là 10%. Sau đó, lợi dụng việc quản lý tài sản gia đình, H đã cầm cố xe mô tô hiệu wave, biển kiểm soát 93P2-249.54 có giá trị là 13.020.000 đồng.

Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi, nhận thức được việc gây thương tích, gây tổn hại đến sức khỏe và chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe và quyền sở hữu về tài sản của người khác, được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo còn tạo ra dư luận xấu trong xã hội về cách ứng xử của con cái đối với cha mẹ, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân và gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo, thuộc trường hợp người phạm tội ra đầu thú, người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo đã có 02 tiền án về các tội “Đánh bạc”, “Cưỡng đoạt tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân ý thức chấp hành pháp luật lại tiếp tục phạm tội. Điều này cho thấy bị cáo là người nhận thức pháp luật thấp, khó giáo dục, cải tạo. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy - là nguồn cơn của nhiều loại tội phạm. Do đó, cần tuyên xử bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, với nhân thân của bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, áp dụng pháp luật là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí hình sự: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá H phạm các tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 175, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá H 03 (ba) năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung, buộc bị cáo Nguyễn Bá H phải chấp hành là 06 (sáu) năm 06 (tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11-12-2019.

[2]. *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo Nguyễn Bá H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

[3]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THA huyện P;
- CSĐT, phòng HSCA tỉnh Bình Phước;
- Sở tư pháp tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Vũ Thị Phụng**